

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **38/2022/HS-ST**
Ngày: 08-9-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Việt Tím

2. Ông Phạm Văn Động

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Thiên Ân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Lê Anh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/HSST-QĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Thạch Trường L - sinh năm 1987. Giới tính: Nam. (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Đạo phật; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Thạch U, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970. Tiền sự, Tiền án: không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Nguyễn Văn P - sinh năm 1987. Giới tính: Nam. (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn B, không rõ năm sinh (chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960. Tiền sự, Tiền án: không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

*** Người bị hại:** **Trần Văn Đ** - sinh năm 1961 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Thị H - sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp kinh 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 25/4/2022, Thạch Trường L và Nguyễn Văn P cùng trú tại khu phố Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, sau khi đi uống cà phê tại thị trấn T xong, Thạch Trường L rủ Nguyễn Văn P đi vào kinh Zero chơi, Nguyễn Văn P đồng ý. Thạch Trường L dùng xe mô tô biển kiểm soát 68S4-2359, xe của bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột của Thạch Trường L) điều khiển chở Nguyễn Văn P đi theo hướng Đôn Đông Kinh Zero qua Kinh A. Khi đến cách Đôn Đông Kinh A khoảng 200 mét, Thạch Trường L dừng lại cho Nguyễn Văn P đi vệ sinh. Trong lúc này, Thạch Trường L nhìn thấy ở cặp bên đường có một cây kèm cộng lực dài khoảng 90cm nên nhặt lấy và treo trên xe. Sau đó, Thạch Trường L tiếp tục điều khiển xe chở Nguyễn Văn P đi thêm khoảng 02 kilô mét đến nhà kho của ông Trần Văn Đ tại số nhà 168 ấp Tân Phát B, xã Tân Hòa, huyện T . Quan sát thấy không có người trông coi, cả hai nảy sinh ý định dùng kèm cộng lực cắt khóa để vào trong tìm tài sản lấy trộm. Thạch Trường L dừng xe lại và cùng với Nguyễn Văn P lén lút dùng kèm cộng lực cắt cổng rào bằng lưới B40 rồi tiếp tục cắt dây xích khóa cửa nhà kho. Khi cắt khóa xong, cả hai đi vào trong thấy có 03 bao phân loại DAP chưa qua sử dụng nên cùng nhau lấy trộm. Thạch Trường L cùng với Nguyễn Văn P khiêng 01 bao phân để lên ba-ga xe (phần yếm xe), 02 bao phân để ở giữa, Nguyễn Văn P ngồi ở phía sau cầm kèm cộng lực để cho Thạch Trường L điều khiển xe chạy theo hướng Đôn Đông Kinh A. Trong lúc cả hai lấy trộm tại sản, anh Đinh Minh T , sinh năm 1984, trú tại ấp T, xã T trông thấy, nghi ngờ đối tượng lấy trộm tài sản nên nên điện thoại cho chính quyền ấp T tổ chức truy bắt đối tượng. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Thắng T là Công an viên ấp T nhận được thông tin về việc đối tượng lấy trộm phân bón chạy về hướng cuối Kinh A về Đôn Đông Kinh A nên chốt chặn tại tổ 1, ấp T. Đến 12 giờ 05 phút cùng ngày, anh T phát hiện và dừng xe của Thạch Trường L lại. Lúc này, cả hai bỏ lại 03 bao phân và cây kèm cộng lực rồi quay đầu xe bỏ chạy, anh T truy đuổi đồng thời gọi điện báo cho Công an xã T. Nhận được tin, ông Lê Thanh S, Trưởng Công an xã phân công ông Nguyễn Thanh H và Nguyễn Thanh P thực hiện đóng cửa rào an ninh trật tự và tiến hành các biện pháp truy bắt. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Tân H phát hiện Thạch Trường L và Nguyễn Văn P tại Tổ 3, ấp T, xã T, huyện T nên tiến hành lập biên bản, mời về trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an, cả hai thừa nhận hành vi trộm cắp 03 bao phân DAP của ông Trần Văn Đ .

Qua điều tra Thạch Trường L khai nhận, cây kèm cộng lực dài 90cm do Thạch Trường L nhặt được trên đoạn đường tuyến đôn đông từ Kinh Zero qua Kinh A thuộc địa bàn xã T trong lúc Nguyễn Văn P đi vệ sinh. Qua xác minh đoạn đường trên tại

không có công trình xây dựng nào cũng như không có xảy ra vụ mất trộm tài sản tương tự.

** Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Kiên Giang tiến hành thu giữ vật chứng là tài sản mà bị can đã trộm cắp để Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá theo quy định của pháp luật.*

- Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản số: 13/2022/KL-HĐĐG ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 25/4/2022 như sau: ***“03 bao phân DAP Hồng Hà loại II có giá 1.117.000 đồng x 03 bao = 3.351.000 đồng (Ba triệu ba trăm năm mươi một ngàn đồng chẵn).***

Cáo trạng số 32/CT-VKSTH ngày 12/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Thạch Trường L và Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Thạch Trường L và Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;
Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Trường L mức án từ 06 tháng 09 tháng tù.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;
Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P mức án từ 06 tháng 09 tháng tù.

* Xử lý vật chứng:

+ 03 (ba) bao phân bón (hiệu DAP), sau khi định giá xong đã trả lại cho chủ sở hữu.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu phương tiện, công cụ liên quan đến việc phạm tội không rõ chủ sở hữu nộp vào ngân sách nhà nước gồm:

+ 01 (một) cây kèm cộng lực dài 90cm.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu KOREA màu xanh, biển số 68S4-2359, số máy: VZS139FMB 302820, số khung: RR6DCB2UMĐT 302820 đã qua sử dụng. Qua tra cứu không có thông tin trên hệ thống quản lý. Xe mô tô trên do mẹ ruột của Thạch Trường L là bà Nguyễn Thị H mua khoảng 01 năm trước ở một tiệm sửa xe không rõ địa chỉ thuộc tỉnh Đồng Nai với giá 1.200.000 đồng, không có giấy tờ không rõ chủ sở hữu.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại là ông Trần Văn Đ đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình nhưng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ ngày 25/4/2022, Thạch Trường L và Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô biển số 68S4-2359, chạy từ thị trấn T đến nhà số 168 ấp T, xã T, huyện T, dùng kèm cộng lực cắt cổng rào và cửa nhà kho lấy trộm 03 (ba) bao phân bón lúa DAP xanh nhãn hiệu Hồng Hà loại 2 của ông Trần Văn Đ. Sau khi lấy trộm trên đường tẩu thoát thì bị Công an xã T, huyện T phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Tài sản mà Thạch Trường L và Nguyễn Văn P trộm cắp qua định giá có tổng trị giá là 3.351.000 đồng (**Ba triệu ba trăm năm mươi một ngàn đồng chẵn**).

Hành vi của bị cáo Thạch Trường L và Nguyễn Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mục đích sử dụng cho nhu cầu cá nhân và sử dụng ma túy, bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của các bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại và làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm.

[4] Về nhân thân:

- Bị cáo Thạch Trường L có nhân thân xấu. Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST ngày 19/10/2018. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2020 và nghĩa vụ về án phí, đã được xóa án tích.

- Bị cáo Nguyễn Văn P có nhân thân xấu. Ngày 31/5/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2016/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2017 và nghĩa vụ về án phí, đã được xóa án tích.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Thạch Trường L và Nguyễn Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Thạch Trường L là dân tộc thiểu số nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Trần Văn Đ đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử miễn xét

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô biển số 68S4-2359 và cũng không yêu cầu Thạch Trường L, Nguyễn Văn P bồi thường chiếc xe bị thu giữ, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Tịch thu phương tiện, công cụ liên quan đến việc phạm tội không rõ chủ sở hữu nộp vào ngân sách nhà nước gồm:

+ 01 (một) cây kèm cộng lực dài 90cm.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu KOREA màu xanh, biển số 68S4-2359, số máy: VZS139FMB 302820, số khung: RR6DCB2UMĐT 302820 đã qua sử dụng. Qua tra cứu không có thông tin trên hệ thống quản lý. Xe mô tô trên do mẹ ruột của Thạch Trường L là bà Nguyễn Thị H mua khoảng 01 năm trước ở một tiệm sửa xe không rõ địa chỉ thuộc tỉnh Đồng Nai với giá 1.200.000 đồng, không có giấy tờ không rõ chủ sở hữu.

[8] Về án phí: bị cáo Thạch Trường L và Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thạch Trường L và Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Thạch Trường L 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Trần Văn Đ đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu phương tiện, công cụ liên quan đến việc phạm tội không rõ chủ sở hữu nộp vào ngân sách nhà nước gồm:

+ 01 (một) cây kèm cộng lực dài 90cm.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu KOREA màu xanh, biển số 68S4-2359, số máy: VZS139FMB 302820, số khung: RR6DCB2UMĐT 302820 đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKSTH ngày 12/8/2022.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thạch Trường L và Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến

